TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẠI TỪ **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**
Số: 129/2021/QĐST-HNGĐ	*Đại Từ, ngày 06 tháng 9 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 160/2021/TLST - HNGĐ ngày 25 tháng 6 năm 2021 giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Trà M, sinh năm 2000

Địa chỉ: Xóm C, xã A, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên.

Chỗ ở: SN 57 tổ , phường Q, Tp. Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

Bị đơn: Anh Hoàng Thế A, sinh năm 1994

Địa chỉ: Xóm C, xã A, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 8 năm 2021.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 8 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Trà M và anh Hoàng Thế A.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ vợ chồng: Chị Nguyễn Trà M và anh Hoàng Thế A nhất trí thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị M và anh A có 01 con chung: Hoàng Thị Linh Đ, sinh ngày 29/10/2017

Khi ly hôn chị M và anh A đã tự thỏa thuận anh Anh được quyền trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung Hoàng Thị Linh Đ, sinh ngày 29/10/2017 đến khi con chung trưởng thành đủ 18 tuổi, trừ trường hợp chị M và anh A có thỏa thuận khác hoặc có sự thay đổi khác. Chị M được quyền đi

lại trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chưa thành niên mà không ai được cản trở.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con: Không đề nghị Tòa án xem xét giải quyết.

- Về tài sản: Chị M và anh A không có tài sản chung, không có tài sản cho vay nên không đề nghị Tòa án xem xét giải quyết.

- Về án phí: Chị M tự nguyện chịu 150.000 đ án phí ly hôn sơ thẩm sung công quỹ nhà nước. Được trừ 150.000 đ số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0013856 ngày 23/6/2021 tại Chi cục THADS huyện Đại Từ. Hoàn trả chị M 150.000 đ số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0013856 ngày 23/6/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đại Từ.

Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Đại Từ;
- Chi cục THADS huyện Đại Từ;
- UBND xã;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Đào Ngọc Hài